

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 14-02-2020**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Dư
2. Bà Bùi Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên Tòa: Bà Ngô Thị Nhật - Kiểm sát viên.

Ngày 13 và ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 107/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 96/2019/HSST-QĐ ngày 13/12/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2020/HSST-QĐ ngày 13/01/2020 đối với các bị cáo:

1. Phan Tấn H (tên gọi khác: Cu Mên), sinh năm 1990 tại Cam Ranh, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Tấn D, con bà: Đặng Thị M.

Tiền án:

- Bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2014/HSST ngày 19/9/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/6/2015.

- Bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2016/HSST ngày 30/8/2016. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/8/2017.

Tiền sự: Bị Công an thành phố Cam Ranh xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 53/QĐ-XPHC ngày 27/10/2017.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân thị xã Cam Ranh xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời hạn thử thách là 4 năm về tội “Cướp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2005/HSST ngày 01/6/2005.

- Bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HSST ngày 05/7/2019.

Bị cáo hiện đang thi hành án tại Trại giam A2 Bộ Công an. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Phi T (tên gọi khác: Chó), sinh năm 1994 tại Cam Ranh, Khánh Hòa.

Nơi cư trú: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Mộng H, con bà: Lê Thị D.

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2017/HSST ngày 05/5/2017. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/02/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bị Công an thành phố Cam Ranh xử phạt 750.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 49/QĐ-XPHC ngày 12/8/2011.

- Bị Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh xử phạt 01 năm 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2019/HSST ngày 10/10/2019.

Bị cáo hiện đang bị tạm giam trong vụ án khác. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Bà Hồ Lê Thị Thanh H – Sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ dân phố NM, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn A – Sinh năm: 1946

Địa chỉ: Tổ dân phố TL2, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

3. Cháu Lê Anh D – Sinh ngày: 05/7/2002

Địa chỉ: Thôn BBT, xã CB, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu Lê Anh D là bà Nguyễn Thị D – Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Thôn BBT, xã CB, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn V - Sinh năm: 1972

Địa chỉ: Tổ dân phố LH, phường CLc, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

2. Bà Đặng Thị M - Sinh năm: 1968

Địa chỉ: Tổ dân phố LT, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Hồ Ngọc B - Sinh năm: 1957

Địa chỉ: Tổ dân phố NM, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị B - Sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Tổ dân phố HL, phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 21/9/2018, Phan Tấn H, Nguyễn Phi T là những đối tượng nghiện ma túy cùng bàn bạc thống nhất nhau về việc đi tìm kiếm tài sản để trộm cắp. H nói với T là H sẽ đi tìm tài sản để trộm cắp, khi nào lấy được tài sản thì H gọi điện thoại cho T đến chờ H về để cùng nhau đi tiêu thụ. T đồng ý với H và chờ H gọi, nếu H trộm cắp được tài sản thì sẽ đến đón H và đi tiêu thụ giúp H.

Thực hiện kế hoạch đã bàn trước, H đi bộ đến nhà bà Hồ Lê Thị Thanh H ở tổ dân phố NM, phường BN, thành phố CR dùng dao cạy cửa sổ vào nhà lấy

01 điện thoại di động OPPO F3 Plus bỏ vào túi quần. Sau đó H đi bộ đến khu vực chợ Cù Xá gọi điện thoại cho T đến chở về. T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79C1 – 059.90 (xe của mẹ H cho H mượn để đi làm) đến chở H về. H đưa điện thoại OPPO F3 Plus cho T đến tiệm điện thoại Quang Nguyễn bán cho ông Nguyễn Văn V được 1.800.000 đồng, H cho T 300.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 123/HĐĐG ngày 02/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F3 Plus, trị giá: 5.400.000 đồng.

Khoảng 01 giờ ngày 22/9/2018, Phan Tấn H một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79C1 – 059.90 đến khu vực tổ dân phố TL1, phường BN, thành phố CR. Đến nơi H trèo tường vào nhà ông Nguyễn Văn A, sinh năm 1946 ở tổ dân phố TL1, phường BN, thành phố CR, Hoàng vào phòng ngủ tầng 2 lấy 01 điện thoại Iphone 6 của cháu Lê Anh D. Sau đó, H tiếp tục đi xuống tầng 1 lấy 01 điện thoại di động Iphone 6 của ông Nguyễn Văn A. Sau khi lấy được tài sản H đến tiệm điện thoại Quang Nguyễn bán 02 điện thoại này cho ông Nguyễn Văn V với giá 2.000.000 đồng nhưng ông V hẹn sáng ngày mai đến lấy tiền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 124/HĐĐG ngày 03/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cam Ranh kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 6, trị giá: 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, trị giá 4.800.000 đồng; 01 thẻ sim trị giá 45.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.845.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 85/CT-VKSCR-HS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Phan Tấn H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Phi T về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tấn H mức hình phạt tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng, chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung:

Tại phiên tòa các bị cáo Phan Tấn H và Nguyễn Phi T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra. Đồng thời, qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 21/9/2018 bị cáo Phan Tấn H và Nguyễn Phi T cùng nhau bàn bạc, thống nhất việc trộm cắp tài sản. Bị cáo Phan Tấn H đã trực tiếp lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động OPPO F3 Plus của chị Hồ Lê Thị Thanh H, trị giá là 5.400.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Phi T giúp sức cho bị cáo Phan Tấn H trong việc thực hiện hành vi trộm cắp và đi tiêu thụ tài sản vào ngày 21/9/2018.

Ngày 22/9/2018 một mình bị cáo Phan Tấn H đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 6, trị giá: 6.000.000 đồng; 01 điện thoại di động Iphone 6, trị giá 4.800.000 đồng; 01 thẻ sim trị giá 45.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 10.845.000 đồng của ông Nguyễn Văn A và cháu Lê Anh D.

Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm và cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Phan Tấn H đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phạm tội theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Phi T đã giúp sức cho bị cáo Hoàng thực hiện hành vi

ngày 21/9/2018 với trị giá tài sản trộm cắp 5.400.000 đồng nên phạm tội theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án có đồng phạm: Các bị cáo cùng cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 21/9/2018 nên là trường hợp đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phan Tấn H là người khởi xướng và thực hành tích cực, bị cáo cũng được hưởng lợi ích nhiều hơn bị cáo T sau khi trộm cắp tài sản.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy nên đã có hành vi trộm cắp tài sản để lấy tiền mua ma túy sử dụng. Các bị cáo có tiền án, tiền sự, nhân thân xấu, nhiều lần bị kết án về tội xâm phạm sở hữu nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy sự xem thường pháp luật cũng như ý thức cải tạo kém của các bị cáo.

Bị cáo Phan Tấn H phạm tội từ hai lần trở lên và phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Phi T đã bị kết án chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xét. Nếu có yêu cầu sẽ xét xử sau theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Tấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Phi T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Tấn H;

- Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Phi T;

- Các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Phan Tấn H 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 04 (bốn) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2019/HSST ngày 05/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 09/11/2018.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Phan Tấn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Phi T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Công an Tp. Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng